

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 07-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Quyết;

2. Bà Lương Thị Nụ;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 24/11/2023 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo: A, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 3 năm 1973 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nữ; nơi cư trú: xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán chỉ; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 0/12; con ông: L(Đã chết); con bà: Tr (Đã chết); chị em ruột: bị cáo có 02 (Hai) chị em, bị cáo là con nhất trong gia đình; chồng: Lý Văn T, sinh năm 1974; nơi cư trú: xóm Kh, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Chưa đăng ký kết hôn); con: bị cáo có 03 (Ba) con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo A:* Bà Nguyễn Thị Dạ Th; Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng- Chi nhánh huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

**Người làm chứng:*

1. D, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm B1, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

2. H, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm B2, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

3. Lục Văn Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: xóm Kh, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

**Người phiên dịch tiếng Sán Chỉ*: Ông Tr; nơi cư trú: xóm K, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 22/9/2023, tổ công tác điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại xóm K, xã Y, huyện B phát hiện bắt quả tang L (sinh năm 1995; trú tại: xóm Kh, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng) và H (sinh năm 1992; trú tại: xóm B1, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ở lề đường. Qua kiểm tra phát hiện dưới đất ngay gần vị trí Th và Q đang ngồi có 01 (Một) mảnh túi nilon màu xanh có kích thước khoảng 7x5cm, trên bề mặt có dính chất bột màu trắng. Kiểm tra trên người hai đối tượng phát hiện trên tay phải của mỗi người đang cầm 01 (Một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Kiểm tra xong tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa người cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Y, huyện B để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Q và Th khai báo như sau: tối ngày 22/9/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th và Q rủ nhau đi bộ đến xóm K, xã Y, huyện B để tìm mua Heroine với người có tên thường gọi là “mẹ X” vì trước đó Q đã mua ma túy với “mẹ X” một lần. Trên đường đi hai người góp số tiền 150.000 đồng, được số tiền 300.000 đồng, Th trực tiếp cầm tiền, khi đến gần nhà của người tên “mẹ X” ở xóm K, xã Y thì Thiện đưa tiền cho Q cầm. Q đi đến gọi cửa nhà để hỏi mua ma túy, Th đứng đằng sau cách Q khoảng 03 (Ba) mét, “mẹ X” ra mở cửa thì Q đưa số tiền 300.000 đồng. “Mẹ X” nhận tiền xong đi vào nhà rồi quay lại đưa cho Q 01 (Một) gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh. Địa điểm mua bán ma túy tại cửa nhà “mẹ X”, khi mua bán có Q, Th và “mẹ X” biết. Sau khi mua được Heroine, Q và Th đi bộ đến đầu xóm rồi lấy ma túy vừa mua ra sử dụng bằng hình thức chích thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Q và Th, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm tiến hành xác minh tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Kết quả cho thấy tại địa phương có người tên thường gọi là “mẹ X”, điều tra thông tin cụ

thẻ của “mẹ X”: còn có họ và tên: A, sinh ngày 14/3/1973; Dân tộc: Sán chỉ; Trú tại: xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, chỗ ở của A. Trước khi tiến hành khám xét, A tự giác giao nộp 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc, trong túi có 01 (Một) túi nilon màu xanh, bên trong có:

- 01 (Một) gói được gói bằng túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng;

- 01 (Một) túi nilon màu xanh bên trong có 10 (Mười) gói đều được gói bằng túi nilon màu xanh, bên trong mỗi gói có chứa chất bột lẫn cục màu trắng;

- 02 (Hai) gói được gói bằng giấy vở học sinh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Tiếp tục khám xét, thu giữ trên giường ngủ trong buồng góc bên phải trong cùng hướng từ cửa chính vào phát hiện:

- 01 (Một) túi thổ cẩm nhiều màu sắc, bên trong có tiền Việt Nam: 6.410.000 đồng;

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 868630048883974, số IMEI 2: 868630048883966.

Ngày 23/9/2023, Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm mở niêm phong cân khối lượng và trích mẫu gửi giám định. Kết quả toàn bộ số chất bột màu trắng A tự giác giao nộp trước khi khám xét có khối lượng là 3,73gam. Tại kết luận giám định số: 520/KL-KTHS, ngày 09/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra A khai nhận: A không sử dụng ma túy nhưng vì muốn kiếm tiền từ việc bán ma túy nên đã mua Heroine để bán lại cho những người nghiện ma túy kiếm lời, cụ thể:

Khoảng 01 (Một) tuần trước khi bị bắt, A đang ở nhà thì có một người đàn ông tên S, nhà ở huyện P, tỉnh Bắc Kạn đến nhà A xin uống nước, qua nói chuyện biết người này có Heroine để bán, A hỏi mua ma túy với người này với số tiền 5.000.000 đồng. Khi nhận tiền xong người này lấy từ trong người ra 01 (Một) gói Heroine dạng cục, không rõ khối lượng được gói trong túi nilon màu trắng đưa cho A, mua bán xong người tên S này đi về. Sau đó, A chia số ma túy này ra thành nhiều cục nhỏ gói trong túi nilon màu xanh và gói trong giấy màu trắng để có người đến hỏi mua thì bán lại. Cụ thể A đã được bán cho những người sau:

- Ngày 20/9/2023, A được bán Heroine cho Dương Văn C (Sinh năm 1993; trú tại xóm B1, xã Y, huyện B) 01 (Một) gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng, địa điểm mua bán tại nhà của A, khi mua bán chỉ có A và C biết.

- Trưa ngày 22/9/2023, A bán cho Hoàng Văn Q 01 (Một) gói ma túy với số tiền 100.000 đồng, địa điểm mua bán tại nhà của A, khi mua bán chỉ có A và Q biết.

- Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/9/2023, A bán cho Hoàng Văn Q 01 (Một) gói Heroine với số tiền 300.000 đồng, địa điểm trao đổi mua bán tại nhà của A, khi mua bán ngoài bị cáo A và Q còn có Lục Văn T cùng đi với Q biết.

Trong quá trình điều tra A thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng D, Hoàng Văn Q, Lục Văn Th và các tiêu liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

***Tại phiên tòa:**

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số: 59/CT-VKSBL ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, khoản 2, khoản 5, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo A từ 07 (Bảy) năm 06 tháng đến 08 (Tám) năm 06 tháng tù; phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền: 5.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và điểm chỉ ngón trỏ phải của A, đóng dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc bị cáo sử dụng để đựng Heroine; 02 (Hai) xi lanh kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (Một) mảnh túi nilon màu xanh có kích thước 7x5cm;

+ *Trả lại bị cáo A*: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868630048883974, số IMEI 2: 868630048883966; 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc bị cáo sử dụng đựng tiền và giấy tờ; số tiền: 5.010.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu không trăm mười nghìn đồng) trong tổng số tiền: 6.410.000 đồng, đang được tạm giữ bên trong 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Vật chứng (Tiền) vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, số tiền: 6.410.000 đồng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

+ *Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước*: Số tiền: 1.400.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 6.410.000 đồng, (Bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng) hiện nay đang bị tạm giữ.

- Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Người bào chữa cho bị cáo A bà Nguyễn Thị Dạ Th trình bày quan điểm như sau:**

Bà Th nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học nên nhận thức hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Trước khi bị khám xét bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại cho cơ quan điều tra Công an huyện. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, điều kiện gia đình khó khăn; do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại bị cáo: số tiền 5.010.000 đồng là tiền bị cáo lao động mà có, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí Hình sự sơ thẩm nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

*** Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:** Đối với đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự của người bào chữa, kiểm sát viên thấy rằng tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo A đã thừa nhận bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy và hành vi mua bán của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện; ngoài ra, đối với các tội phạm về ma túy cần phải có mức hình phạt nghiêm mới có tính răn đe, giáo dục cao; do vậy, không nhất trí áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Mức hình phạt chính mà Viện kiểm sát đề nghị đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Còn về áp dụng hình phạt bổ sung, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo không nghiện ma túy, mục đích chính của bị cáo là mua ma túy (Heroine) về bán lại nhằm kiếm lợi nhuận, như vậy đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 5, Điều 251 của Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung đối với bị cáo với số tiền ở mức khởi điểm là 5.000.000 đồng. Đối với đề nghị trên vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như đã đề nghị; còn về án phí bị cáo A thuộc trường hợp được miễn án phí và đã có đơn xin miễn án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng đối với người phạm tội.

***Người bào chữa cho bị cáo đối đáp:** Trước khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo, hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo. Người bào chữa giữ nguyên quan điểm bào chữa của mình.

* Tại phần tranh luận bị cáo không tranh luận với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật, mức hình phạt đã đề nghị, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về và làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 22/9/2023, tổ công tác của Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xóm K, xã Y, huyện B phát hiện bắt quả tang Lục Văn Th và Q đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ở lề đường. Q và T khai nhận được mua ma túy với A, nhà ở xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét chỗ ở của A tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Trước khi khám xét A đã tự giác giao nộp số Heroine có khối lượng là 3,73 gam. Số ma túy trên A mua với người đàn ông tên So nhà ở huyện P, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 5.000.000 đồng. Mục đích A mua ma túy là để bán lại kiếm lời nếu như có người hỏi mua. Ngày 20/9/2023, A bán cho D 01 (Một) gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng; trưa ngày 22/9/2023 A bán cho Q 01 (Một) gói ma túy với số tiền 100.000 đồng; khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/9/2023 A bán cho Q 01 (Một) gói ma túy với số tiền 300.000 đồng. Địa điểm các lần mua bán Heroine tại nhà của A, khi mua bán chỉ có A và người mua biết.

Tổng số tiền A bán ma túy mà có là 1.400.000 đồng (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng), số Heroine còn lại A chưa kịp tiêu thụ A đã tự giác giao nộp có khối lượng 3,73 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên

tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị xử phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a.....

b. Phạm tội 02 lần trở lên"

Bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSBL, ngày 21/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo A từ nhỏ sống cùng gia đình, không được đi học, từ năm 12 tuổi đến nay chỉ sinh sống tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tại nơi cư trú chỉ sinh sống chủ yếu là lao động trồng trọt, bị cáo không phải là người nghiện ma túy, do hám lời nên đã mua ma túy (Heroine) để bán lại cho những đối tượng nghiện ma túy tại địa phương, bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe của con người và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp (mua bán trái phép chất ma túy) nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục cho mọi công dân về tác hại của các chất ma túy.

- *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

Trong vụ án này:

Đối với người đàn ông tên S đến từ huyện P, tỉnh Bắc Kạn là người bán Heroine cho A. Do không xác định được rõ họ, tên, tuổi và địa chỉ, chỉ cụ thể, chỉ căn cứ duy nhất vào lời khai của bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ tiếp tục mở rộng điều tra vụ án.

Các đối tượng Hoàng Văn Q, L và Dương Văn C được mua Heroine với bị cáo A về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân hành vi này chưa cấu thành tội phạm, nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Quyết

định xử phạt hành chính đối với Q, Th và C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghiện ma túy nhưng vì muốn kiếm lợi nhuận bị cáo đã mua Heroine về bán cho các đối tượng nghiện ma túy gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự địa phương và có xu hướng làm gia tăng tội phạm ở địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Với 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và điểm chỉ ngón trỏ phải của A, đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo luật định.

- Đối với 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Vật chứng (Tiền) vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, số tiền: 6.410.000 đồng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa xác định được trong số tiền trên có 1.400.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền A bán Heroine, số tiền còn lại do A lao động mà có. Do vậy, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Trả lại bị cáo A số tiền 5.010.000 đồng, (bằng chữ: Năm triệu không trăm mười nghìn đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

- 02 (Hai) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc. Xác định bị cáo A đã sử dụng 01 (Một) túi vải thổ cẩm để chứa Heroine liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, còn 01 (Một) túi vải bị cáo A sử dụng vào mục đích đựng tiền và giấy tờ tại phiên tòa bị cáo A yêu cầu lấy lại; do đó, cần trả lại bị cáo 01 (Một) túi vải thổ cẩm và tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi vải thổ cẩm trên.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868630048883974, số IMEI 2: 868630048883966. Điện thoại trên A dùng để liên lạc với gia đình và bạn thân, không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo; do vậy, cần hoàn trả lại bị cáo 01 (Một) điện thoại trên.

- 02 (Hai) xi lanh kim tiêm (đã qua sử dụng) của Hoàng Văn Q và Lục Văn T sử dụng Heroine, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) mảnh túi nilon màu xanh kích thước 7x5cm. Xác định đây là vỏ dùng để gói ma túy (Heroine) của T và Q mua với bị cáo A là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội; do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn

án phí nên được miễn án phí theo quy định điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[7]. Các nhận định khác:

- Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt ở mức thấp nhất của khung là 07 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; do vậy, không được chấp nhận.

- Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý đồ vật bị thu giữ, án phí đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật và mức hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo A 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/9/2023.

Phạt bổ sung đối với bị cáo A số tiền 5.000.000 đồng, (bằng chữ: Năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và điểm chỉ ngón trỏ phải của A, đóng dấu giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc;

+ 02 (Hai) xi lanh kim tiêm (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) mảnh túi nilon màu xanh có kích thước 7x5cm;

- *Trả lại bị cáo A:* 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868630048883974, số IMEI 2: 868630048883966; 01 (Một) túi vải thổ cẩm nhiều màu sắc;

+ Số tiền: 5.010.000 đồng, (bằng chữ: Năm triệu không trăm mười nghìn đồng) trong tổng số tiền: 6.410.000 đồng, hiện nay đang được tạm giữ trong 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Vật chứng (Tiền) vụ mua bán trái phép chất ma túy phát hiện ngày 22/9/2023 tại xóm K, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, số tiền: 6.410.000 đồng,” mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

- *Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước*: Số tiền: 1.400.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 6.410.000 đồng (bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng) đang bị tạm giữ.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 13 ngày 22/11/2023).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Đức Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Quyết

Lương Thị Nụ

Nông Đức Thọ

